

Số: 683 /KH-PGDĐT

Thủ Dầu Một, ngày 24 tháng 6 năm 2021.

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Chương trình số 18-CTr/TU ngày 30/12/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy Thủ Dầu Một về phát triển dịch vụ chất lượng cao giai đoạn 2020-2025

Căn cứ Chương trình số 18-CTr/TU ngày 30/12/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy Thủ Dầu Một thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Thủ Dầu Một về phát triển dịch vụ chất lượng cao giai đoạn 2020-2025 của thành phố Thủ Dầu Một;

Căn cứ Kế hoạch số 105/KH-UBND, ngày 17/5/2021 của UBND thành phố Thủ Dầu Một về triển khai thực hiện Chương trình số 18-CTr/TU ngày 30/12/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy Thủ Dầu Một về phát triển dịch vụ chất lượng cao giai đoạn 2020-2025 của thành phố Thủ Dầu Một;

Căn cứ kết quả hoạt động của ngành Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thành phố Thủ Dầu Một. Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình số 18-CTr/TU ngày 30/12/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy Thủ Dầu Một về phát triển dịch vụ chất lượng cao giai đoạn 2020-2025 theo các nội dung như sau:

## Phần I

### KẾT QUẢ TỔNG KẾT 5 NĂM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ CHẤT LƯỢNG CAO GIAI ĐOẠN 2016-2020

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Thành phố Thủ Dầu Một được Chính phủ công nhận là đô thị loại I trực thuộc tỉnh Bình Dương theo Quyết định số 1959/QĐ-TTg ngày 6/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Thành phố Thủ Dầu Một được xem là trung tâm chính trị, kinh tế, xã hội của tỉnh Bình Dương, có diện tích tự nhiên 11.890,6 ha, với tổng dân số 321.607 người (10/2019), với 14 đơn vị hành chính, gồm 14 phường. Những thành tựu về phát triển kinh tế đã tạo điều kiện thuận lợi và tác động tích cực đến các mặt văn hóa – xã hội tại địa phương, trong đó có lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Những thành tựu phát triển kinh tế đã tạo điều kiện thuận lợi và tác động tích cực đến các mặt văn hóa – xã hội tại địa phương, chất lượng cuộc sống của người dân và trình độ học vấn, sức khỏe của nhân dân được nâng lên, nhu cầu học tập, chăm sóc sức khỏe, vui chơi giải trí cũng được mở rộng.

#### II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

##### 1. Về phát triển giáo dục

Năm học 2020-2021, thành phố có 112 trường<sup>1</sup> thuộc các cấp học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và có 54 nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục, với tổng số 71.196 học sinh/2.150 nhóm, lớp.

- **Giáo dục Mầm non:** 19.997 trẻ/798 nhóm/lớp (Trong đó, công lập 5.853 trẻ/208 nhóm/lớp; Ngoài công lập 14.144 trẻ/590 nhóm/lớp).

- **Giáo dục Tiểu học:** 30.809 học sinh/818 lớp (Trong đó công lập 28.033 học sinh/710 lớp; Ngoài công lập 2.776 học sinh/108 lớp).

- **Giáo dục Trung học cơ sở:** 20.390 học sinh/534 lớp (Trong đó, công lập 17.333 học sinh/433 lớp; Ngoài công lập 3.057 học sinh/101 lớp).

- **Giáo dục Trung học phổ thông:** có 05 trường công lập

## 2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên

Phòng GDĐT tổ chức rà soát, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên đáp ứng nhu cầu hoạt động dạy và học tại đơn vị. Quy hoạch đội ngũ kế cận, luân chuyển cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên.

- Đội ngũ CBGVNV toàn ngành (công lập) tính đến Quý II-2021 là 2.984 người. Không tính biên chế Phòng GDĐT. Cụ thể:

+ Mầm non: 716 người, gồm: Cán bộ quản lý 59 người; giáo viên 417 người; nhân viên 240 người.

+ Tiểu học: 1.306 người, gồm: Cán bộ quản lý 59 người; giáo viên 1029 người; nhân viên 218 người.

+ Trung học cơ sở: 962 người, gồm: Cán bộ quản lý 35 người; giáo viên 775 người; nhân viên 152 người.

- Trình độ chuẩn và trên chuẩn

+ Cán bộ quản lý: đạt chuẩn trình độ chuyên môn 152/153, tỷ lệ 99,34%; trong đó, trên chuẩn 7/153, tỷ lệ 13,2% ở 3 cấp học (Mầm non: 1/59, tỷ lệ 1,69%; Tiểu học: 3/59, tỷ lệ 1,69%%; Trung học cơ sở: 3/35, tỷ lệ 8,57%).

+ Giáo viên dạy lớp: đạt chuẩn 1.853/2.221, tỷ lệ 83,43%; trong đó, trên chuẩn: 254/2.221, tỷ lệ 11,44% ở 3 cấp học (Mầm non: 219/417, tỷ lệ 52,52%; Tiểu học: 10/1.029, tỷ lệ 0,97%%; Trung học cơ sở: 25/775, tỷ lệ 3,23%).

Toàn ngành có 56 Chi bộ trường học và 01 chi bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo, với 1.174 đảng viên/995 nữ. Trong đó, trình độ Trung cấp Lý luận chính trị 150 người; Cao cấp Lý luận chính trị: 01.

## 3. Về cơ sở vật chất:

Đến nay, toàn thành phố có 52/57 trường công lập trực thuộc được lầu hóa đạt 91,22%; có 45/57 trường đạt Chuẩn Quốc gia, đạt tỷ lệ 78,94% và có 34/57 trường được công nhận đạt chuẩn KĐCLGD2, tỷ lệ 59,64%. 100% thư viện trường tiểu học, trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT.

Kết quả xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

<sup>1</sup> MN: 23 trường CL, 50 trường NCL; TH: 21 trường CL; THCS: 13 trường CL; 01 trường TH-THCS NCL và 04 trường TH-THCS-THPT NCL.

<sup>2</sup> Đạt KĐCLGD: MN 14/23 trường, tỷ lệ 60,86%; TH: 13/21 trường, tỷ lệ 61,9%; THCS: 07/13 trường, tỷ lệ 53,84%

- + Mầm non: 17/23 trường, đạt 73,91%
- + Tiểu học: 16/21 trường, đạt 76,19 %.
- + Trung học cơ sở: 12/13 trường, đạt 92,3%
- + Trung học phổ thông: 04/05 trường, đạt 80%

Phòng GDĐT tham mưu UBND thành phố đầu tư cơ sở vật vât, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho các nhà trường. Đến nay, về cảnh quan môi trường, cơ sở vật chất trường, lớp đều khang trang, đủ đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập của các nhà trường, đảm bảo cơ bản các điều kiện phục vụ việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa 2018 theo lộ trình quy định của Bộ GDĐT.

#### **a) Xây mới thay thế trường Tiểu học Chánh Nghĩa**

Xây mới trường Tiểu học Chánh Nghĩa đáp ứng cho học sinh hai trường TH Chánh Nghĩa, TH Bùi Quốc Khánh (giám Trường Tiểu học Chánh Nghĩa cũ , giám trường Tiểu học Bùi Quốc Khánh)

#### **b) Xây mới thay thế trường tiểu học Nguyễn Trãi**

Xây mới thay thế trường TH Nguyễn Trãi, cho học sinh hai trường TH Nguyễn Trãi, TH Lê Văn Tám (giám Trường Tiểu học Lê Văn Tám, diện tích 1.508 m<sup>2</sup>).

#### **c) Xây mới thay thế trường Trung học cơ sở Nguyễn Thị Minh Khai**

Xây thay thế trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai. Xây dựng, cải tạo, nâng cấp trường TH Phú Thọ, trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai (cũ) thành trường TH Phú Thọ 30 lớp bán trú.

#### **d) Xây dựng mới trường THCS Hiệp An**

Xây dựng mới trường THCS Hiệp An (phường Hiệp An) nhằm thực hiện mục tiêu đảm bảo mỗi phường có 01 trường THCS và tổ chức thực hiện học 02 buổi/ngày, nâng cao chất lượng giáo dục.

### **4. Công tác xã hội hóa giáo dục**

Phòng GDĐT triển khai thực hiện kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 22/5/2017 về việc triển khai thực hiện Chương trình số 10-Ctr/TU ngày 05/12/2016 của Thành ủy Thủ Dầu Một về việc phát triển xã hội hóa trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế giai đoạn 2016-2020 từ năm học 2017-2018 đến nay. Kết quả:

a) Tài trợ xây dựng trường của Công ty Cổ phần Thực phẩm Dinh dưỡng NutiFood Bình Dương, xây dựng hạng mục cơ sở trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm, khu phố 9, phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một với quy mô: Công trình hai tầng với 8 phòng học, tổng giá trị: 10 tỷ đồng. Đã hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm học 2019-2020.

b) Tham mưu quỹ đất kêu gọi đầu tư xã hội hóa

- Chủ đầu tư Cô Kim Anh, trường Trung Tiểu học Việt Anh đầu tư trường Tiểu học EDISON, diện tích 18.000 m<sup>2</sup>, phường Tương Bình Hiệp.

- Chủ cơ sở MN Trà My, đầu tư trường Trà My, diện tích 32.000m<sup>2</sup>, phường Tương Bình Hiệp.

c) Xây dựng các danh mục dự án kêu gọi đầu tư

- Phường Phú Mỹ: có 02 dự án: diện tích 1.266,6 m<sup>2</sup> (Đất nghĩa địa), 1.892,6 m<sup>2</sup> (Đất nghĩa địa)
- Phường Định Hòa: có 02 dự án diện tích 9.031,7 m<sup>2</sup> (Đất nghĩa địa), 11.509,1 m<sup>2</sup> (Đất nghĩa địa)
- Phường Hiệp Thành: có 01 dự án diện tích 2.917,7 m<sup>2</sup> (Đất ruộng)
- Phường Phú Hòa: diện tích 2.306,9 m<sup>2</sup> (Đất trồng tràm),
- Phường Phú Tân: Một phần đất công khu 21,3 ha.

## **5. Nâng cao chất lượng giáo dục**

### **a) Tăng cường và nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục**

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục đối với mô hình lớp tạo nguồn của trường THCS Chu Văn An. Chỉ đạo ưu tiên phát triển loại hình trường bán trú, 2 buổi/ngày ở bậc tiểu học.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện duy trì kết quả được công nhận đạt chuẩn quốc gia về công tác chống mù chữ-phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập trung học cơ sở, phổ cập giáo dục bậc trung học và đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi. Tiếp tục chỉ đạo, điều hành duy trì hoạt động 14 hội khuyến học ở các phường, các chi hội khuyến học cơ sở ở các trường học và hoạt động của 14 trung tâm học tập cộng đồng nhằm góp phần xây dựng xã hội học tập.

- Tham mưu thực hiện tốt chính sách nhân lực, thực hiện bình đẳng giữa các cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập về các mặt hoạt động giáo dục. Đảm bảo chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, chế độ đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về kiểm định chất lượng đào tạo, tổ chức công khai chất lượng giáo dục ở các trường công lập và ngoài công lập, về kiểm tra đánh giá, về quản lý tài chính, tài sản...

### **b) Thực hiện mô hình tăng cường tiếng anh trong các nhà trường**

Toàn ngành giáo dục thành phố tiếp tục triển khai thực hiện đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” theo Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ. Cử giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn giáo viên theo quy định của Đề án. Trong năm học 2017-2018, cử 17 giáo viên tiếng Anh cấp tiểu học và trung học cơ sở tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ tại Úc (Australia) theo công văn số 1916/SGDDĐT-GDTrHTX, ngày 05/10/2017 của Sở GDĐT tỉnh Bình Dương.

Phòng GDĐT trình Sở GDĐT thẩm định hồ sơ năng lực của các trung tâm ngoại ngữ trên địa bàn thành phố, giới thiệu 26 trung tâm đã được Sở thẩm định cho các trường TH, THCS tiến hành hợp đồng giáo viên bản ngữ giảng dạy theo hình thức xã hội hóa.

Cấp THCS, các trường dạy học ngoại ngữ theo chương trình và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT về tăng cường kiểm tra kỹ năng của học sinh. Có 3 đơn vị (Phú Cường, Định Hoà, Nguyễn Thị Minh Khai) tổ chức dạy tiếng Anh tăng cường lớp 6,7,8,9 theo chỉ đạo của Sở GDĐT và lớp 6,7,8, 9 tạo nguồn

(KHXX) trường THCS Chu Văn An. Tất các trường đều chú ý rèn luyện 4 kỹ năng cho học sinh trong quá trình giảng dạy và trong kiểm tra đủ 4 kỹ năng nghe hiểu, viết, đọc và nói theo đúng tinh thần chỉ đạo của Sở GDĐT.

Cấp tiêu học, thực hiện Chương trình tự chọn 2 tiết/ tuần hoặc 4 tiết/tuần; trên cơ sở phù hợp điều kiện về đội ngũ và nhu cầu của học sinh, thực hiện đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh (trong đó tập trung phát triển 2 kỹ năng nghe và nói). Bên cạnh đó Phòng GDĐT triển khai dạy tiếng Anh tăng cường cho học sinh các trường còn lại, học sinh phấn khích, học đạt kết quả tốt khi được giao tiếp với GV người bản xứ.

Ngành học mầm non, Phòng GDĐT ban hành công văn số 43/PGDĐT-GDMN, ngày 16/01/2018 của Phòng GDĐT về việc tổ chức cho trẻ 5 tuổi làm quen với tiếng Anh từ năm học 2017-2018 để các cơ sở giáo dục mầm non triển khai thực hiện.

### **c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin**

Phổ biến, tuyên truyền Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025*” được phê duyệt theo Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ;

Ban hành văn bản số 2024/PGDĐT 27/11/2017 về hướng dẫn nhiệm vụ CNTT năm học 2017-2018; Triển khai tập huấn quản trị website cấp Mầm non - Mẫu giáo, văn bản số 1833/PGDĐT 16/10/2017; Triển khai tập huấn Phần mềm quản lý giáo dục cấp Tiểu học năm học 2017-2018 văn bản số 53/PGDĐT 18/01/2018; Triển khai tập huấn phần mềm phòng chống thiên tai của BGD 3 cấp học công lập và trường MN-MG ngoài công lập, văn bản số 1164/GTT-PGDĐT 19/9/2017.

Phòng GDĐT đã xây dựng công CNTT chỉ đạo các trường học thường xuyên cập nhật tin tức trên các trang Web của các đơn vị, tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng viết bài, quản trị Website... Cán bộ quản lý các trường học thực hiện ứng dụng CNTT tương đối thành thạo. Phòng Giáo dục đã trang bị máy móc phương tiện tạo điều kiện ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý. Đảm bảo được chế độ gửi, nhận báo cáo nhanh và hiệu quả, cập nhật cơ sở dữ liệu giáo viên, học sinh hiệu quả. Hiện tại có 35/35 trường tiểu học và THCS có trang web riêng.

Các trường THCS ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy học được thực hiện với số lượng cao, 100% các tiết thi, thao giảng đều sử dụng giáo án điện tử, nhiều bài giảng điện tử có đầu tư rất tốt, góp phần cải thiện chất lượng giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.

Thực hiện tốt việc quản lý văn bản bằng phần mềm <http://172.16.9.6:9091> Chuyên giao kịp thời các công văn, chỉ thị của Ngành và các cấp quản lý đến trường thông qua hệ thống email [tentruong@tptdm.edu.vn](mailto:tentruong@tptdm.edu.vn), đồng thời thực hiện lưu trữ và quản lý tốt công văn đi, đến bằng phần mềm quản lý trên máy tính. Rà soát lại kỹ thuật, thể thức trình bày văn bản trước khi trình ký, chuyển công văn.

## **6. Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD)**

Tổ chức sinh hoạt chuyên đề trao đổi kinh nghiệm về công tác KĐCLGD ở các bậc học. Chỉ đạo Hiệu trưởng nhà trường có sự phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện công tác KĐCLGD theo các tiêu chuẩn đánh giá và các tiêu chí một cách khoa học. Hằng năm các đơn vị triển khai tự đánh giá và từng bước hoàn thành hồ sơ tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài với cấp trên.

Kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ KĐCLGD, phân công chuyên viên phụ trách công tác KĐCLGD các cấp học một cách cụ thể; định kỳ báo cáo để lãnh đạo Phòng nắm bắt tình hình từ đó có điều chỉnh giải pháp chỉ đạo phù hợp.

## **Phần II**

### **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2021-2025**

#### **I. MỤC TIÊU CHUNG**

Phát triển giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, hướng vào mục tiêu phát triển toàn diện con người, nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội chung của tỉnh gắn liền với phát hiện, bồi dưỡng nhân tài, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Tạo bước chuyển biến cơ bản về chất lượng giáo dục theo hướng phục vụ thiết thực cho yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Đến năm 2025, hệ thống giáo dục tiểu học, THCS được đổi mới căn bản và toàn diện về các mặt: giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, năng lực sáng tạo, năng lực thực hành, năng lực ngoại ngữ và tin học.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục ở các cấp học; xây dựng CSVC, đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên đáp ứng yêu cầu vừa tăng qui mô vừa nâng cao chất lượng và hiệu quả.

#### **II. MỤC TIÊU CỤ THỂ**

- Thực hiện công bằng trong giáo dục nhằm phát huy tiềm năng về trí tuệ và vật chất trong nhân dân, huy động toàn xã hội chăm lo sự nghiệp giáo dục, đồng thời tạo điều kiện để mọi người dân được hưởng thụ thành quả giáo dục ở mức độ ngày càng cao.

- Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập, tạo cơ hội cho mọi thành viên trong xã hội được học tập, học tập suốt đời, góp phần nâng cao trình độ giáo dục phổ thông, nâng cao tri thức, kỹ năng thực hành và khả năng thích ứng với cuộc sống.

- Tăng cường xã hội hóa giáo dục, từng bước hoàn thiện chính sách đổi mới cơ chế quản lý giáo dục theo hướng đa dạng hoá các loại hình giáo dục, phát triển mạnh các cơ sở giáo dục ngoài công lập; mở rộng liên kết, hợp tác, khuyến khích đầu tư trong và ngoài nước để phát triển hợp lý cơ sở giáo dục phù hợp với quy hoạch, kế hoạch và yêu cầu đặc điểm giáo dục của thành phố thông minh.

### \* Các chỉ tiêu cơ bản giai đoạn 2021-2025

- Về phát triển trường, lớp, học sinh (Phụ lục 1)
- Phổ cập giáo dục (PCGD): tiếp tục duy trì đạt chuẩn quốc gia PCGD mầm non trẻ 5 tuổi, tiến tới PCGD MN trẻ 3, 4 tuổi; PCGD tiểu học đạt chuẩn mức độ 3; PCGD trung học cơ sở đạt chuẩn mức độ 2; đạt chuẩn quốc gia xóa mù chữ cho người lớn và 14/14 phường đạt chuẩn PCGD bậc trung học phổ thông theo Quyết định số 3086/QĐ-UBND của tỉnh Bình Dương.
- Tỷ lệ học sinh đi học trong độ tuổi: Tiểu học đạt 100%; THCS: đạt trên 99%.
- Trường Mầm non đạt Chuẩn quốc gia đạt tỷ lệ 82,6 %
- Trường Tiểu học đạt Chuẩn quốc gia đạt tỷ lệ 76,19 %
- Trường THCS đạt Chuẩn quốc gia đạt tỷ lệ 92,3 %
- Trường THPT đạt Chuẩn quốc gia đạt tỷ lệ 100 %.
- Hoàn thành chương trình tiểu học đạt trên 99%.
- Tốt nghiệp trung học cơ sở duy trì và nâng dần tỷ lệ trên 96%.

### III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- Nâng cao nhận thức của toàn xã hội về đổi mới, phát triển cơ bản và toàn diện giáo dục đào tạo.
- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Đổi mới công tác quản lý giáo dục
- Tăng cường cơ sở vật chất cho giáo dục.

Đảm bảo diện tích đất cho xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo. Tham mưu quy hoạch quỹ đất xây dựng 12 trường học theo hướng đạt chuẩn quốc gia, ưu tiên phát triển loại hình trường 2 buổi/ngày, bán trú. Huy động các nguồn lực xã hội đầu tư cho giáo dục và đào tạo đáp ứng việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa từ năm học 2020-2021. (Phụ lục 2)

- Đẩy mạnh các giải pháp xã hội hoá trong việc xây dựng cơ sở vật chất trường học. Tham mưu địa phương giao đất và mời gọi tư nhân tham gia đầu tư mở trường ngoài công lập.

- Nâng cao chất lượng học tập của học sinh trong các nhà trường.

### IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

#### 1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục lý tưởng cách mạng; vận động thực hiện tốt các chương trình, chính sách về phát triển giáo dục

- Quán triệt sâu rộng trong các cơ sở giáo dục công lập, ngoài công lập và các cha mẹ học sinh về chủ trương chính sách giáo dục của thành phố, tỉnh Bình Dương. Coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, công tác phát triển đảng trong trường học, trước mắt là đội ngũ giáo viên.

- Tuyên truyền rộng rãi trong các cơ sở giáo dục và cha mẹ học sinh trong các nhà trường để làm chuyển biến tư tưởng, nhận thức, hiểu rõ chủ trương, chính sách về phát triển giáo dục của địa phương; đặc biệt là chính sách xã hội hóa giáo dục và công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia là một chủ trương lớn của

Đảng, Nhà nước và của địa phương nhằm thể hiện sự phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay và tiến tới xây dựng xã hội học tập.

- Cấp ủy Đảng, chính quyền trong từng cơ sở giáo dục xác định giáo dục là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, đẩy mạnh công tác tuyên truyền để xã hội hiểu đúng vai trò, vị trí của đội ngũ trí thức; đồng thời đội ngũ trí thức nhận thức được trách nhiệm của mình đối với xã hội.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong hệ thống giáo dục quốc dân. Chú trọng giáo dục học sinh phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; trau dồi lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống tốt đẹp, giáo dục tình yêu thương gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, sống tích cực, lành mạnh, trách nhiệm và làm việc, học tập hiệu quả...

- Xây dựng, giới thiệu những mô hình mới, cách làm hay và hiệu quả trong việc phối hợp ba môi trường giáo dục “nhà trường - gia đình - xã hội” để giáo dục lý tưởng, nhân cách, kỹ năng sống cho học sinh.

- Huy động hợp lý và có hiệu quả sự tham gia của gia đình và cộng đồng vào các hoạt động giáo dục, hỗ trợ và góp ý giải pháp tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và điều kiện nâng cao hiệu quả giáo dục của các nhà trường.

## **2. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên**

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 22/01/2021 của UBND thành phố kế hoạch thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của cán bộ quản lý, giáo viên cấp học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 22/01/2021 của UBND thành phố kế hoạch thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của cán bộ quản lý, giáo viên cấp học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở năm 2021 trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một.

- Hoàn chỉnh quy hoạch đội ngũ kế cận, đưa đi đào tạo nhằm đạt các mục tiêu đã đề ra và phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị của ngành, của đơn vị; công tác điều động, bổ nhiệm cán bộ được thực hiện đúng nguyên tắc, dân chủ, phù hợp với trình độ, chuyên môn, vị trí công tác.

- Xây dựng quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong các nhà trường, bồi dưỡng nâng cao trình độ đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định. Lập kế hoạch chi tiết và cụ thể lộ trình về việc khảo sát trình độ và năng lực của toàn bộ đội ngũ. Bố trí, sử dụng lực lượng giáo viên trong biên chế đảm bảo hợp lý theo quy định. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cụ thể, đồng bộ và lâu dài. Nâng cao tỷ lệ Đảng viên trong ngành, tăng cường đội ngũ giáo viên nòng cốt cho từng cơ sở.

- Tăng cường công tác giáo dục đạo đức và phẩm chất của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Phát động sâu rộng trong toàn ngành về phong trào tự học, tự bồi dưỡng về trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm, phấn đấu mỗi giáo viên trở thành giáo viên giỏi, CSTĐ các cấp.



- Đánh giá thực chất đội ngũ CBQL, chỉ đạo việc phân công giáo viên đúng theo chuyên môn nghiệp vụ để phát huy năng lực và sở trường. Rà soát, sắp xếp nhân sự phù hợp với năng lực chuyên môn và vị trí việc làm

### **3. Thực hiện phát triển giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học**

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực. Chú trọng các hoạt động ngoại khóa, hoạt động xã hội, hoạt động tập thể, hoạt động nghiên cứu khoa học... gắn với các di sản văn hóa, lịch sử, xã hội ở địa phương; gắn hoạt động dạy học với việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

#### **a) Giáo dục mầm non**

Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục mầm non, chú trọng kết hợp chăm sóc, nuôi dưỡng với giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm lý, sinh lý, yêu cầu phát triển thể lực và hình thành nhân cách cho trẻ. Tiếp tục đầu tư nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục giúp trẻ phát triển hài hòa về thể chất, tình cảm, trí tuệ và thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị tâm lý tốt cho trẻ vào học lớp 1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn thành phố.

#### **b) Giáo dục phổ thông**

Tổ chức tốt công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục bổ trợ để nâng cao hiệu quả công tác giáo dục thể chất, thẩm mỹ, pháp luật, an toàn giao thông, phòng chống ma túy, HIV-AIDS, tệ nạn xã hội, lồng ghép giáo dục về bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm năng lượng... cho học sinh.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng, ngoại ngữ, tin học, năng lực thực hành và vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống. Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án: “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025”, triển khai thực hiện Đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố giai đoạn 2019-2025. Xác định nhiệm vụ, giải pháp huy động các nguồn lực nhằm đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, trường lớp, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, chương trình, tài liệu giáo dục, ... đáp ứng yêu cầu để tổ chức triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT từ năm học 2020-2021 theo lộ trình của Bộ GDĐT. Thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025” trên địa bàn thành phố.

Có giải pháp thiết thực phối hợp sử dụng kết quả đánh giá trong quá trình học với đánh giá cuối kỳ, cuối năm học; gắn đánh giá của người dạy với tự đánh giá của người học; kết hợp đánh giá của nhà trường với gia đình và xã hội nhằm khuyến khích tinh thần tự học và ý thức sáng tạo của học sinh. Chú trọng đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục đối với các trường mầm non, cơ sở giáo

dục phổ thông; tăng cường công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài, cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

#### **4. Tiếp tục đổi mới chính sách, cơ chế tài chính nâng cao hiệu quả đầu tư, đẩy mạnh xã hội hóa đối với giáo dục và đào tạo**

Tăng cường trang bị đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình và sách giáo khoa, phấn đấu đến năm 2025 các trường đều có thư viện đạt chuẩn, có phòng vi tính kết nối internet. Quan tâm trang bị các phương tiện, thiết bị để các trường hoạt động, giảng dạy về thể dục - thể thao, văn hóa, văn nghệ, mỹ thuật,... Xây dựng cảnh quan trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Phối hợp với các cơ quan ban ngành, cấp uỷ, chính quyền địa phương nhất là các doanh nghiệp, các nhà mạnh thường quân... thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục theo hình thức đối tác công-tư để xây dựng cơ sở vật chất (phòng học, khu hành chính, phòng chức năng, khu luyện tập thể dục thể thao, khu vệ sinh, hệ thống tường rào...). Tổ chức kiểm kê, lập kế hoạch mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học bị hư hoặc đã hết sử dụng... kiểm tra, nhắc nhở cán bộ, giáo viên khi sử dụng phương tiện dạy học và phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học. Có chế độ khuyến khích, hỗ trợ các giáo viên có thành tích trong lĩnh vực này.

Phòng GDĐT tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu cho UBND, HĐND thành phố về các giải pháp đẩy mạnh thu hút các nguồn tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư cho bậc học mầm non, phổ thông, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư tư nhân hoạt động.

Tập trung các nguồn lực tài chính, trong đó nguồn vốn ngân sách là chủ yếu kết hợp với đẩy mạnh huy động các nguồn vốn khác thông qua xã hội hóa, các chương trình, dự án hỗ trợ và bố trí hợp lý quỹ đất để đầu tư phát triển trường, lớp đạt chuẩn, hiện đại về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

#### **5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục**

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy và học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 theo Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Triển khai xây dựng và sử dụng hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến của các môn học và phần mềm kiểm tra, đánh giá tập trung qua mạng phục vụ học sinh, giáo viên.

Phối hợp triển khai các dịch vụ hỗ trợ trực tuyến qua mạng liên quan lĩnh vực giáo dục trên các thiết bị di động và các dịch vụ giáo dục công trực tuyến qua Cổng thông tin điện tử của Phòng GDĐT và các trường học trực thuộc để phục vụ công tác quản lý và phục vụ người dân.

Tổ chức các khóa bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, đổi mới nội dung, phương pháp dạy - học, kiểm tra, đánh giá.

**6. Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp, kiện toàn công tác tổ chức, đổi mới công tác quản lý; đẩy mạnh việc thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo.**

- Người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền định kỳ tiếp xúc, lắng nghe ý kiến của trí thức đóng góp cho mục tiêu, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, góp phần phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của thành phố.

- Thực hiện tốt phân cấp và cụ thể trách nhiệm trong công tác quản lý nhà nước và quản lý ngành đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo nhằm tạo động lực và tính chủ động cho cơ sở. Tăng cường hiệu lực quản lý về chất lượng, phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị đi đôi với việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin và các thành tựu khoa học-công nghệ hiện đại. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá định kì, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm ở từng giai đoạn.

- Thực hiện chuẩn hóa các điều kiện bảo đảm chất lượng và quản lý quá trình đào tạo và quản lý chất lượng đầu ra; chú trọng đổi mới cơ chế tiếp nhận và xử lý thông tin trong quản lý giáo dục, đào tạo. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra các cơ sở trường học, đặc biệt là các loại hình trường bán trú, trường ngoài công lập; thực hiện nghiêm túc chức năng giám sát của các chủ thể trong từng đơn vị, trường học và xã hội bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch.

- Tăng cường đổi mới quản lý của các cơ sở giáo dục trong việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục; củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá và thi nghiêm túc; nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đặc biệt quan tâm xây dựng quy chế quản lý tài chính, tài sản công, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân, nhất là trách nhiệm người đứng đầu, nhằm nâng cao chất lượng quản trị tài chính, tài sản công của đơn vị, bảo đảm công khai, minh bạch.

- Từng bước thực hiện việc chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập sang cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông ngoài công lập phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**7. Thực hiện tốt các yếu tố cơ bản của giáo dục và đào tạo; giáo dục hướng nghiệp, theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học**

Triển khai Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 01/10/2019 của UBND thành phố Thủ Dầu Một về thực hiện Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025, nhằm tạo bước đột phá về chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, góp phần chuyển biến mạnh mẽ công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở vào học các trình độ giáo dục nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và địa phương, đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực cho thành phố Thủ Dầu Một tỉnh Bình Dương, hội nhập quốc gia, khu vực và quốc tế.

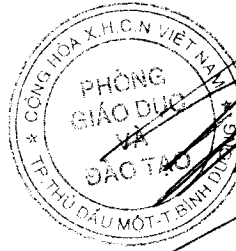
Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông gắn với công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT.

Tăng cường đổi mới quản lý trong việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục; củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá và thi nghiêm túc; nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính.

**Nơi nhận:**

- UBND TP TDM;
- Lãnh đạo phòng GDĐT;
- Chuyên viên phòng GDĐT;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**



*Nguyễn Văn Chết*



<b>KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN SỐ LƯỢNG TRƯỜNG HỌC, HỌC SINH GIAI ĐOẠN 2021-2025</b>								
	<b>Đơn vị tính</b>	<b>GD 2015-2020</b>	<b>KH 2021</b>	<b>KH 2022</b>	<b>KH 2023</b>	<b>KH 2024</b>	<b>KH 2025</b>	<b>Dự báo tăng bình quân hàng năm</b>
<b>Giáo dục mầm non</b>								
- Tổng số trường	trường	23	22	22	23	23	23	
- Số học sinh mầm non	học sinh	19365	19028	19789	20581	21404	22260	Tăng bình quân 4%
<b>Giáo dục tiểu học</b>								
- Tổng số trường	trường	21	22	23	23	24	25	
- Số học sinh tiểu học	học sinh	29813	31110	32354	33648	34994	36394	Tăng bình quân 4%
<b>Giáo dục trung học cơ sở</b>								
- Tổng số trường	trường	12	13	13	13	13	14	
- Số học sinh trung học cơ sở	học sinh	19073	20769	21600	22464	23363	24298	Tăng bình quân 4%
<b>Tổng số trường</b>	<b>trường</b>	<b>56</b>	<b>57</b>	<b>58</b>	<b>59</b>	<b>60</b>	<b>62</b>	
<b>Tổng số học sinh</b>	<b>học sinh</b>	<b>68251</b>	<b>70907</b>	<b>73743</b>	<b>76693</b>	<b>79761</b>	<b>82952</b>	

## PHỤ LỤC 2

**DANH MỤC XÂY DỰNG, CẢI TẠO, SỬA CHỮA TRƯỜNG HỌC  
GIAI ĐOẠN 2021-2025**

STT	Tên trường	Năm thực hiện	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Xây dựng mới 12 trường học</b>		
1	MN Hoa Sen	2021	
2	MN Họa Mi	2021	
3	TH Kim Đồng	2021	
4	TH Phú Lợi 2	2021	
5	TH Định Hòa 2	2021	
6	THCS Phú Hòa 2	2021	
7	TH Phú Mỹ 2	2021-2025	Công văn số 5449 ngày 05/11/2020 của UBND tỉnh Bình Dương về thứ tự ưu tiên đầu tư, xây dựng các trường học trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo
8	TH Hiệp Thành 2	2021-2025	
9	TH Hòa Phú 2	2021-2025	
10	THCS Phú Tân	2021-2025	
11	THCS Phú Cường	2021-2025	
12	THCS Tạo Nguồn	2021-2025	
<b>II</b>	<b>Nâng cấp, cải tạo sửa chữa</b>		
1	TH Phú Thọ	2021	Xây dựng, cải tạo và sửa chữa
2	THCS Phú Mỹ	2021	
3	TH Lê Hồng phong	2021	
4	TH Phú Hòa 2	2021	
5	TH Nguyễn Du	2021	
6	THCS Phú Hòa	2021	
7	MN Vành Khuyên	2021	
8	MN Rạng Đông	2021	
9	TH Trần Phú CS1, CS2	2021	
10	TH Hiệp Thành CS2	2021	
11	THCS Nguyễn Viết Xuân	2021	
12	THCS Chu Văn An	2021	
13	THCS Chánh Nghĩa	2021	
14	THCS Phú Cường	2021	
15	TH Phú Lợi	2021	
16	MN Măng Non	2021	
17	TH Phú Mỹ CS1, CS2, CS3	2021	
18	THCS Hòa Phú	2021-2025	
19	Trung tâm GDTX và Bồi dưỡng nghiệp vụ tỉnh Bình Dương	2021-2025	
20	THCS Định Hòa	2021-2025	
21	THCS Tương Bình Hiệp	2021-2025	
22	THCS Nguyễn Văn Cừ	2021-2025	
23	THPT Nguyễn Đình Chiểu	2021-2025	
24	THCS Phú Mỹ	2021-2025	
25	THCS Chánh Nghĩa	2021-2025	



26	TH Nguyễn Du (Cải tạo, nâng cấp, mở rộng của trường THCS Phú Cường cũ)	2021-2025	
27	MN Hoa Phượng	2022	Xây dựng, cải tạo và sửa chữa
28	MN Sen Hồng	2022	
29	MN Sơn Ca	2022	
30	MN Hòa Phú	2022	
31	MN Phú Tân	2022	
32	TH Nguyễn Hiền	2022	
33	TH Chánh Mỹ	2022	
34	TH Hòa Phú	2023	
35	TH Phú Tân	2023	
36	MN Lê Thị Trung	2023	
37	MN Hoa Cúc	2023	
38	MN Tuổi Thơ	2023	
39	MN Hoa Lan	2023	
40	MN Tuổi Xanh	2023	
41	TH Phú Hòa 1	2023	
42	TH Lê Thị Hồng Gấm	2024	
43	TH Tương Bình Hiệp	2024	
44	MN Chánh Mỹ	2024	
45	MN Sao Mai	2024	
46	Phòng GDĐT	2024	
47	TH Nguyễn Trãi	2025	
48	TH Chánh Nghĩa	2025	
49	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	2025	
50	THCS Hiệp An	2025	
51	MN Huỳnh Thị Hiếu	2025	

